



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV # 090499

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VENL.#

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN NGUYEN QUANG
Last Middle First

Current Address- 15/6 TO 5 AP 8 THI TRAN THUOC TP HCM

Date of Birth OCT 10 1953 Place of Birth NAM DINH (VIETNAM)

Names of Accompanying Relatives/Dependents

NGUYEN NGOC THUY WIFE
NGUYEN MY PHUONG DAUGHTER
NGUYEN QUANG HUY SON

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From JUNE 28 1975 To SEP 5 1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S. 299 H.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NGUYEN MINH SON</u>	<u>BROTHER</u>		

Form Completed By:

NGUYEN MINH SON
Name

SANTA ANA CA
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Republic of Vietnam
Province: Gia Dinh
District: Thu Duc
Village: Linh Dong
No. 020

"TRANSLATION"

EXTRACT FROM THE MARRIAGE CERTIFICATE

Executed on 03-02-1975

Full name of husband: NGUYEN NGOC QUANG.
Date, place of birth: 10-10-1953. Gia Trang, Nam Dinh.
Full name of husband's father: NGUYEN VAN DAO (Death)
Full name of husband's mother: VU THI HAI (Death)

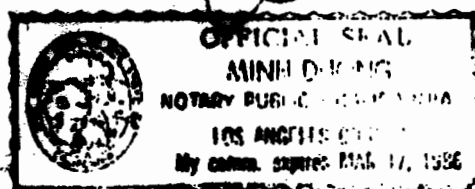
Full name of wife: NGUYEN NGOC THUY
Date, place of birth: 12-03-1954 Phu Hoi Village, Bien Hoa.
Full name of wife's father: ---
Full name of wife's mother: NGUYEN THI LANG (Death)
Date of marriage: Executed on 03-02-1975, at 10Am
The married couple whether they have engagement or not: ---

Extracted from the Original:
Linh Dong Village, on 03-02-1975
The Civil Status Officer
(signature/seal)
NGUYEN VAN CAP

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 11th DAY OF MAY 1975

Notary Public



I, the undersigned, hereby certify that
I have translated the attached document
from the Vietnamese language into
the English language.

Notary Public

Extract from the Original Copy Recorded
at the Court of Conciliation of Saigon

No. 5953/HT (1)

Date: 07-29-1965 (1)

AFFIDAVIT SERVING IN LIEU OF THE BIRTH CERTIFICATE

for NGUYEN NGOC QUANG

In the year 1965 and on the 29th day of July, at 8:30 A.M.
Before me, PHAN VAN TU, President of the Conciliation
Court of Saigon, being in my Office 115 Nguyen Hue Blvd.
assisted by the Clerk NGUYEN VAN TRAN

PERSONALLY APPEARED:

- 1.- VU VAN NGU
- 2.- VU QUANG NHLEN
- 3.- NGUYEN THI KHANG

The said witness, having first duly sworn, stated that they have
decidedly known:

NGUYEN NGOC QUANG (Male)
was born on October 10-1953, at Gia Trang, Nam Dinh (Northern-
Vietnam). is the child of Mr. NGUYEN VAN DAO (Death) and Mrs.
VU THI MAT (Death).

And the reason that NGUYEN THI LAN is Aunt could not secure
and extract of birth certificate, because lack of mean of transport.
As the said witness had certified the above mentioned statements
true and correct, I issued this Affidavit Serving in lieu of
birth certificate to the concerned party to be used pursuant to
law, by virtue of the Decree issued on November 17-1947
by the Prime Minister of the South Vietnam Provisional Govern-
ment. Reading of the 241 and 245 and subsequent articles of the
amended Penal Code punishing the false testimony in Civil matter
from 2 to 5 years of imprisonment and a fine from VN\$ 1,000 to
VN\$ 30,000 Piastres was done to the witnesses and the petitioner.
The above witnesses hereby set their hands with me and the Clerk
after reading it over.

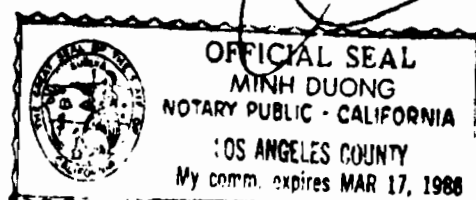
Signature

TRUE COPY CERTIFIED

-Illegible
SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

Saigon, on January 28-1975
For the Chief of Clerk
(signature/seal)
PHAM THIEU CON

THIS 2nd DAY OF July, 1975



I, the undersigned, hereby certify that
I have translated the attached document
from Vietnamese to English literally &
to the best of my knowledge and ability.

LIEU THU QUYEN

840 North Hill Street, Suite 202, Los Angeles, California 90012

Telephone: (213) 617-1591

"TRANSLATION"

Socialist Republic of Vietnam
Independence - Liberty - Happiness
People Committee
Village:
District: Thu Duc
City: Ho Chi Minh

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

No. 87/1982 Filed Book 02

Full name: NGUYEN QUANG HUY (Male)
Date of birth: The Twenty-First day of January, in the year
Nineteen Hundred and Eighty-two (01-21-1982)
Place of birth: Nguyen Trai Hospital Ho Chi Minh City

DECLARANT ON PARENTS:

FATHER

MOTHER

Full name, Age, (or date of birth):	NGUYEN NGOC QUANG 1953	NGUYEN NGOC THUY 1954
Ethnic Group:	Kinh (Vietnamese)	Kinh (Vietnamese)
Nationality:	Vietnamese	Vietnamese
Occupation:	Mechanic	Employee
Registered Permanent Address:	15/6 8 Hamlet, Thu Duc District	

Full name, Age, Registered Permanent Address, Identification Card or Certificate No. of the Declarant: NGUYEN NGOC QUANG 1953
15/6 8 Hamlet, Thu Duc District

Certified true from the Original
on 08-15-1984
For the People Committee of District
(signature/seal)
The Vice President
NGUYEN VAN QUT

Registered on 02-10-1982

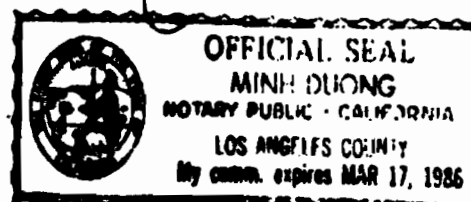
SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 1st DAY OF FEBRUARY 1984

.....
NOTARY PUBLIC

I, the undersigned, hereby certify that
I have translated the attached document
from the Vietnamese language into English
to the best of my knowledge and belief.

HUYEN-III.



"TRANSLATION"

Socialist Republic of Vietnam
Independence - Liberty - Happiness
People Committee
Village:
District: Thu Duc
City: Ho Chi Minh

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

No. 03 Filed Book 01

Full name: NGUYEN MY PHUONG (Female)
Date of birth: The Twenty-sixth day of December, in the year
Nineteen Hundred and Seventy-nine (12-26-1979)

Place of birth: Nguyen Trai maternity, Ho Chi Minh City

DECLARANT ON PARENTS:

FATHER

MOTHER

Full name, Age, (or
date of birth):

NGUYEN NGOC QUANG
1953

NGUYEN NGOC TRUY
1954

Ethnic Group:
Nationality:

Kinh (Vietnamese)
Vietnamese

Kinh (Vietnamese)
Vietnamese

Occupation:
Registered Permanent
Address:

Re. educated member
Ham Tan Thuan Hai

Employee
15/6 8 Hamlet, Thu Duc District

Full name, Age, Registered
Permanent Address, Identification
Card or Certificate No. of the
Declarant:

NGUYEN THI LAN 1917
15/6 8 Hamlet, Thu Duc District
No. 021321431

Certified true from the Original
On 08-15-1984
For the People Committee of District
(signature/seal)
The Vice President
1984 NGUYEN VAN QUI

The undersigned hereby certifies that
the information furnished is true and correct
to the best of my knowledge and ability

1984-11-11

Registered on 01-06-1980

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 11th DAY OF October, 1984

NOTARY PUBLIC



BỘ NỘI VỤ
TRƯỞNG: HÀM TÂN
000
SỐ: ____/GRT.

((CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc.
000

((GIẤY RA TRỜI

-0-

Theo thông tư số 966-BCA/TT, ngày 11/05/1961 của BỘ NỘI VỤ
Thực hiện quyết định của số 114-116 ngày 15-3-1980 của BỘ NỘI VỤ.

Nay cấp giấy ra cho anh có tên sau :

Họ và tên khai sinh : Nguyễn Ngọc Quang .

Họ, tên thê dưng gọi : :

Họ, tên bí danh : :

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1953 .

Sinh quán

Trú quán

Cao độ

Đã bắt ngày

án phạt

Nam Định

15/5 Tổ 5, ấp 8 Thôn Trữ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Thiếu ủy phân chi khu phố.

28/06/1975

Tập trung cải tạo .

Nay về cư trú tại

:(Không được cư trú trong thành phố, các nơi khác do chính quyền địa phương quyết định)

1) / THÀNH QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

- Tư tưởng : Đã an tâm cải tạo, tin tưởng vào sự giáo dục của cách mạng, chưa có biểu hiện gì xấu.
 - Lao động : Tham gia đảm bảo ngày công bằng sức chất lượng khá
 - Nội quy : không sai phạm gì lớn.
 - Đạo đức : tham gia học, nhận thức chuyển biến khá .
- Thời gian quản chế: (không quản chế)

Lên tay ngón trỏ phải
của Nguyễn Ngọc Quang
(đã lên tay)

Họ và tên cũ ký
người được cấp giấy
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Quang

1) / ngày 06 tháng 09 năm 1980

Giám thị

(Đã ký)

Thiếu tá: Phạm Huệ

SỐ Y TẬP CHẾ /

FR: NGUYỄN MINH SƠN

SANTA ANA CA



--MAY 4 1987

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

SPR ID - 08N
SPR DATE: 11/29/84
PAGE NO. 498

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 090499

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN VAN LUU

Other names used:

Sex: M DOB: (mmddyy) 02/10/20 COE: VN

Address in Vietnam:

C 13/101 DUONG TON DAN, TO 18, PHUONG 13, QUAN 4
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Name: NGUYEN MINH SON

DOB: (mmddyy) / / COE: VN

Address: SANTA ANA CA

Telephone (Home): 714/554-6716 (Business):

Category: REP PRS USC

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME	Sex	DOB	Rel.	COE	FALCON	Documentation									
						MM DD YY	BC	BCT	MC	HCT	GVN	PHOTO	OTHER		
1. NGUYEN VAN LUU	M	02 10 20	PA	VN											1.
2. COAN THI SAN	F	03 13 25	W1	VN											2.
3. NGUYEN NGOC QUANG	M	10 10 53	SO	VN											3.
4. NGUYEN THI PHUONG	F	02 12 52	DA	VN											4.
5. NGUYEN THI HO	F	02 10 54	DA	VN											5.
6. NGUYEN VAN MY	M	03 01 60	SO	VN											6.
7. NGUYEN VAN HIRU	M	06 12 62	SO	VN											7.
8. NGUYEN AGOC THUY	F	12 03 54	DI	VN											8.
9. NGUYEN NGOC PHUONG	F		GD	VN											9.
10. NGUYEN TUAN HUY	M		GS	VN											10.
11															11.
12															12.
13															13.
14															14.

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: 11 Priority Date: 10/29/81 Rel-Sponsor to PA: SO

SEWL 1: SRV #: JWL:

USG Empl/Training (Cat 2): --/--/-- to --/--/--

Fvt US Empl/Training (Cat 3-AC): --/--/-- to --/--/--

GVN/RVN: P SVC: US Embat AND: Reld Camp: --/--/-- to --/--/--

CAT 1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

Replst by: ONS --/--/-- LOI Santa --/--/-- ATTIRIED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # --/--/-- FEEDBACK LIST --/--/--

Other Actions: Medical Probi: --/--/--

VOLAG NAME: --/--/--

VOLAG ASSUR: Sought --/--/-- Recd: --/--/-- V --/--/-- MAN: --/--/-- RECONF: Sought --/--/-- Recd: --/--/--

POSSIBLE DUPS: --/--/-- --/--/-- --/--/-- --/--/-- --/--/-- --/--/-- --/--/-- --/--/-- --/--/-- --/--/--

REF IV #1

FR: SON, MINH NGUYEN

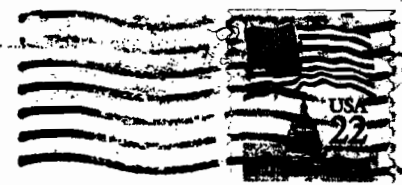
SANTA ANA CA



FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
TO: HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI TAI VIETNAM

MAR 1 1987

P.O BOX 5435
ARLINGTON VA. 22205-0635



TO: KHUC MINH THU
P.O BOX 5435
ARLINGTON
VA 22205-0635

FR: NGUYEN MINH SON

SANTA ANA CA

SS

INTAKE FORM
MẪU DƠN VỀ LÝ LỊCH

Họ số hồ sơ
Nguyễn Ngọc Quang

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : NGUYEN NGOC QUANG
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : OCT 10 1953
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : NAM (MALE) Female (Nữ):

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): ☒
 (Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 15/6 TO 5 AP 8 THI TRAN THU DUC
 (Địa chỉ tại VN) : THANH PHO HO CHI MINH

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) ☒ No (Không):
 : If yes (Nếu Có): From (Từ): JUNE 28 1975 To (Đến): SEP. 6 1980

PLACE OF RE-EDUCATION: HAM TAN (VIETNAM)
 CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp): MECHANICAL & ELECTRICIAN

EDUCATION IN U.S. : NONE
 (DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): THIEU UY

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) PHAN CAN KHU PHO Date (Năm):
 (Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P: Yes (Có): ☒ IV Number (số hồ sơ): 000499 No (Không):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 3
 (Tên thân nhân theo từng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS I. : 15/6 TO 5 AP 8 THI TRAN THU DUC
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) : THANH PHO HO CHI MINH

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : NGUYEN MINH SON
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Trờ) SANTA ANA CA

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): BROTHER

NAME AND SIGNATURE : NGUYEN MINH SON
 ADDRESS OF INFORMANT :
 (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, Điện thoại của người liên lạc này) SANTA ANA CA

DATE : 03 12 1987
 Month (Thang) Day (Ngày) Year (năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYEN NGOC QUANG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN NGOC THUY	DEC 3. 1954	WIFE
NGUYEN MY PHUONG	DEC 26 1979	DAUGHTER
NGUYEN QUANG HUY	JAN 21 1982	SON

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

Họ và tên
Nguyễn Ngọc Quang

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : NGUYEN NGOC QUANG
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : OCT 10 1953
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : NAM (MALE) Female (Nữ):

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): ☒

ADDRESS IN VIETNAM : 15/6 TC 5 AP B THI TRAN THU DUC
 (Địa chỉ tại VN) : THANH PHO HO CHI MINH

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) ☒ No (Không):
 : If yes (Nếu Có): From (Từ): JUNE 28 1975 To (Đến): SEP 6 1980

PLACE OF RE-EDUCATION: HAM TAN (VIETNAM)
 CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp): MECHANICAL & ELECTRICIAN

EDUCATION IN U.S. : NONE
 (DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): THIEU UY

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) PHAN CHI KHU PHU Date (Năm):
 (Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): ☒ IV Number (số hồ sơ): 090499 No (Không):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 3
 (Tên thân nhân theo kèm) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS I. : 15/6 TC 5 AP B THI TRAN THU DUC
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) : THANH PHO HO CHI MINH

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : NGUYEN MINH SON
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Trò) SANTA ANA CA

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): BROTHER

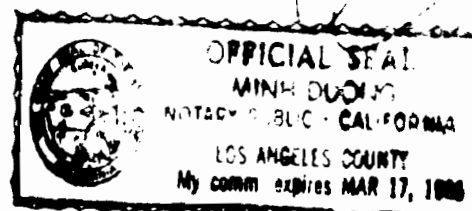
NAME AND SIGNATURE : NGUYEN MINH SON
 ADDRESS OF INFORMANT : SANTA ANA CA 92703
 (Tên, Địa chỉ, Chữ ký, Điện thoại của người điền đơn này)

DATE : 03 12 1987
 Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYEN NGOC QUAN
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN NGOC THUY	DEC 3. 1984	WIFE
NGUYEN MY PHUONG	DEC 26 1979	DAUGHTER
NGUYEN QUANG HUY	JAN 21 1982	SON

ADDITIONAL INFORMATION:



CERTIFICATION OF CITIZEN

No. 021321661

Photograph

Full name: NGUYEN NGOC THUY
Date of birth: 12-06-1954
Native Country: Linh Dong, Thu Duc,
Ho Chi Minh City
Residence Permanent: 15/6 8 Hamlet, Thu Duc District,
Ho Chi Minh City.

Ethnic Group: Kinh (Vietnamese)

Religion: Catholicism

Special mark: Scar distance 1,8cm
under the right brow

Fingerprint of the right index-finger

Fingerprint of the left index-finger

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 1st DAY OF October 1970

Notary Public



On July 05, 1970
For the Director or the
Service Chief of Public
Security
The Chief Office
(signature/seal)
TRINH VAN TAI

I, the undersigned, hereby certify that
I have translated the attached document
from the Vietnamese to English and that
the best of my knowledge and ability

HUYNH-THI

Republic of Vietnam
Province: BIEN HOA
District: Hhon Trach
Village: Phu Hoi
No. 39

"TRANSLATION"

EXTRACT FROM THE BIRTH CERTIFICATE

Executed on December 04-1954

Full name of the child: NGUYEN NGOC THUY
Sex: Female
Date of birth: The Third day of December, in the
year Nineteen Hundred and Fifty-
Four. (12-03-1954)
Place of birth: Phu Hoi.
Full name of the father: /
Full name of the mother: NGUYEN THI LANG
Legitimate wife or without
marriage certificate: /
Full name of the Declarant: NGUYEN THI LANG

Extracted from the Original
Phu Hoi, on November 11-1974

The Civil Status Official

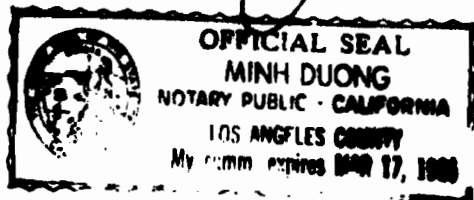
(signature/seal)

NGUYEN VAN HAT

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 3rd DAY OF June 1984

.....
NOTARY PUBLIC



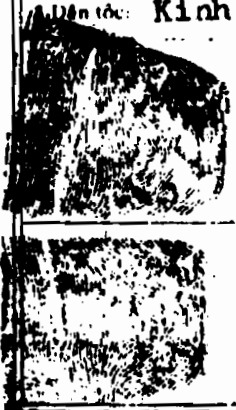
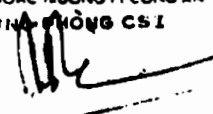
I, the undersigned, hereby certify that
I have translated that attached document
from the Vietnamese to English literal to
the best of my knowledge and ability.

Minh Duong
LIEU THU QUYEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: 020.321661
Họ tên NGUYỄN NGỌC THỠY

Sinh ngày 3-12-1954
Nguyên quán Linh Đông
Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
Nơi thường trú 15/6 ấp 8 Thị Trấn -
Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU VÉ RIÊNG HOẶC DẤU HÌNH	
		Độ thẳng 0,5cm cách 1,8cm dưới sau mép phải Ngày 5 tháng 7 năm 1979 T. X. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỞNG PHÒNG CS I  Bình Minh Tân	
NGON TRO TAI	NGON TRO PHAI		



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRINH NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH CAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUYNG MỸ-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH CAO
Vice-President
TRINH NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUYNG MỸ-LINH SOLAND, Esq.

Ngày 1 tháng 4 Năm 1987

Kính gửi : O. Nguyễn Minh Sơn
"Santa Ana Ca"

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam đã nhận được thư và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

~~Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiên nguyên tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.~~

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyên, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thư tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thố
Chủ Tích

HỒ SƠ TÊN :

Nguyễn Ngọc Quang

Bao giờ ông có giấy ra trại của ông
Quang xin cho chúng tôi 1 bản.

Cảm ơn
Kh.

Received
Release Cert.
5/87
H4

BỘ NỘI VỤ
THỜI : HÀM TÂN
000
SỐ: /GRT.

((CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc.

((71111 HÀM TÂN

Theo thông tư số 966-BCA/TT, ngày 31/05/1961 của Bộ Nội vụ
Tai hành quyết định thi số 114-116 ngày 15-8-1980 của Bộ Nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau :

Họ và tên khai sinh : Nguyễn ngọc Quang .

Họ, tên th' dùng gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1953 .

Sinh quán

Trú quán

Cán bộ

Hết bất ngày

án phạt

Nam Định

15/6 Tổ 5, ấp 8 Thôn Trăn Thủ-Dức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thiếu úy phân chi khu phố.

28/06/1975

Tập trung cải tạo .

Nay về cư trú tại

:(Không được cư trú trong th'anh phố, còn các nơi khác do chính quyền địa phương quyết định)

/)/ ĐIỂM XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO

- Tư tưởng :Đã an tâm cải tạo, tin tưởng vào sự giáo dục của cách mạng, chưa có biểu hiện gì xấu.
 - Lao động :Tham gia đảm bảo ngày công năng suất chất lượng khá
 - Nội quy :không sai phạm gì lớn.
 - Học tập :tham gia đều, nhận thức chuyển biến khá .
- Thời gian quản chế:(không quản chế)

Lên tay ngón trỏ phải
Của Nguyễn ngọc Quang
(đã lên tay)

Họ và tên cũ ký
người được cấp giấy
(Đã ký)

Nguyễn ngọc Quang

/)/ ngày 06 tháng 09 năm 1980

Giám Thị

(Đã ký)

Thiếu tá:Phạm Huệ

SAO Y BẢN CHÍNH



786



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUYNG MỸ-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUYNG MỸ-LINH SOLAND, Esq.

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

Hội Gia Đình Tu Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, tuân tủy xa hội và nhân đạo nhằm mục đích yên trở cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: NGUYỄN MINH SON
Địa chỉ: SANTA ANA

Điện thoại: (số) CA (nhà)
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

NGUYỄN NGỌC QUANG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên lệ: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: ✓ (tùy ý)

Thờ tủy, ngân phiếu xin gởi về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: _____



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUYNG MỸ-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUYNG MỸ-LINH SOLAND, Esq.

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM *****

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, tuân thủ xa hội và nhân đạo nhằm mục đích yêu trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: NGUYỄN MINH SON
Địa chỉ: SANTA ANA

Điện thoại: (số) CA (nhà)
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

NGUYỄN NGỌC QUANG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên lệ: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: ☒ (tùy ý)

Thờ ử, ngân phiếu xin gửi về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: _____

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH
QUẬN THỦ-ĐỨC
XÃ PHÁT TRIỂN LINH-ĐÔNG

Số hiệu 020

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THƯ

Lập ngày 02 tháng 03 năm 1975

Tên họ chồng	NGUYỄN-NGỌC-NUANG.
Ngày và nơi sinh	Ngày 10 tháng 10 năm 1953. Gia Trang, Nam Định.
Tên họ cha chồng	NGUYỄN VĂN BẢO (Chết)
Tên họ mẹ chồng	VŨ THỊ MAI (Chết)
Tên họ vợ	NGUYỄN-NGỌC-THỦY
Ngày và nơi sinh	Ngày 03 tháng 12 năm 1954 Xã Phú Hội, Biên Hòa.
Tên họ cha vợ	//////////
Tên họ mẹ vợ	NGUYỄN THỊ LANG (Chết)
Ngày lập hôn thú	Lập ngày 02 tháng 03 năm 1975, tại 10 g. c.
Có lập hôn khế không	//////////

MIỀN THỊ THỰC
TCVT SỐ 9475/BNV/MC.29
Ngày 22-10-71 của Bộ Nội Vụ

TRÍCH LỤC Y BẢN C HANG

Linh-Đông Xã, ngày 05 tháng 03 năm 1975

XÃ XUYỀN HUY

XUYỀN HUY VIÊN HỘ TỊCH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-TRÒN

Quận Chiêm-Thủy

Xã Phú-Hội

Số hiệu 39

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 04 tháng 12 năm 1974

Tên họ đứa trẻ : NGUYỄN-NGỌC-TIỂU
Con trai hay con gái : Nữ
Ngày sanh : Ngày ba, tháng mười hai, năm một
ngàn chín trăm năm mươi bốn.
Nơi sanh : Phú-Hội.
Tên họ người cha : /
Tên họ người mẹ : NGUYỄN-TRỊ-LƯU
Vợ sanh hay không có hôn thú : /
Tên họ người đứng khai : NGUYỄN-TRỊ-LƯU

MIỄN THỊ THỰC

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ

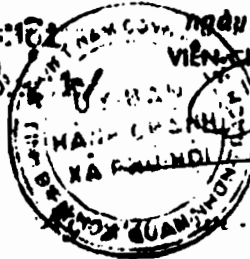
VIỆN CHỨC

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Ngày 04 tháng 12 năm 1974

VIỆN CHỨC

HO-TỊCH



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã Thị trấn Chi Lăng
Thị xã Quỳ Châu
Thành phố, Tỉnh Hà Tĩnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 03

Quyển số 04

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên :	Nguyễn Mỹ Phụng		Nam, nữ : Nữ
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày hai mốt năm tháng mười hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi chín (26/12/1979)		
Nơi sinh	Bà xã Nguyễn Thị TP HCM		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Nguyễn Ngọc Quang 1953	Nguyễn Ngọc Thùy 1954	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Cán bộ hưu	Công nhân viên	
Nơi ĐKKK thường trú	Hà Nội Thủ Đức	15/6 ấp 8 Chi Lăng TP	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Lan 1947 15/6 ấp 8 Chi Lăng Chi Lăng CHT số 021321431		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Đã ký ngày 03 tháng 01 năm 1980

Nơi 5 tháng 1 năm 1980

(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM. UBND xã Chi Lăng ký tên đóng dấu



VĂN QUÍ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã Thị trấn Chị Lành
Thị xã Quên Chị Lành
Thành phố, tỉnh Đô Chi Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 87/1982

Quyển số 02

Họ và tên :	<u>Nguyễn quang Huy</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm :	<u>ngày hai mốt, mốt tháng mốt năm</u> <u>mốt ngàn chín trăm tám mươi hai</u> <u>(21/1/1982)</u>		
Nơi sinh	<u>hẻm viện Nguyễn Trãi TP HCM</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn ngọc Quang</u> <u>1953</u>	<u>Nguyễn ngọc Lành</u> <u>1954</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Công nhân</u>	<u>Công nhân</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>15/6 ấp 8 Chi trấn TĐ</u>	<u>15/6 ấp 3 Chi trấn TĐ</u>	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn ngọc Quang 1953</u> <u>15/6 ấp 8 Chi trấn TĐ</u>		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày 10 tháng 2 năm 1982

(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày 10 tháng 2 năm 1982

TM. UBND Chị Lành ký tên đóng dấu

CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN QUÍ

TÒA HÒA GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 5953/MT (1) C.773

Ngày 29 tháng 7 năm 1965

-Đã soát lại đúng
với bản chánh.

-Nguyễn Kim Dung/6

GIẤY THẺ VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN NGỌC QUANG

Năm một ngàn chín trăm lăm mươi lăm 65 ngày 29 tháng 7 hồi 8 giờ 30
Tòa án chung tại **PHAN VĂN TƯ** Chánh Án Tòa Hòa Giải

Saigon, tại Văn phòng Chung tại 115, Đường Nguyễn Huệ có mặt sự **NGUYỄN VĂN TRẦN**
phần-ta

ĐÀ TRÌNH-DIỆN :

1. - **VU VĂN HƯ**
2. - **VU QUANG NHIEU**
3. - **NGUYEN THI KHANG**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai-quả-quyết bất-chắc

NGUYỄN NGỌC QUANG (nam)

Sanh ngày 10.10.1953 tại Gia Trạng, Nam Định (Bắc phần).

Con của Ông **NGUYỄN VĂN ĐÀO (o)** và Bà **VU THỊ HAI (o)**.

Và duyên-cô ma **Nguyễn Thị Lan** là cô ruột không có thể xin sao lục
khai-sanh được, vì sự giao thông gián đoạn.

Mọi nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ vì khai-sanh này cho tương-sự để sử dụng theo luật, chiện theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Đại-Lương Chánh Phủ Lâm Thời Nam-phần Việt-Nam, các điều 24 và 25 của bộ Hình-luật Cảnh cải phạt tội nguy-chung về việc bỏ tù 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 1.000 đến 30.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-diện nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sao sau khi đọc lên.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y,

Saigon, ngày 28 tháng 01 năm 1965.
CHÁNH-LỤC-SỰ.

GIẤY THẺ N: 15690

(1) Chỉ gửi các nhân-chứng
xin cấp thêm bản sao.



CHÁNH-THỦ-CỔN

YEN THI NGUYEN
FT WASHINGTON, MD.



NOV 12 1986



Khuc-Minh-Tho

P.O. BOX. 5435

ARLINGTON-VA, 22205-0635

98/9/111
D -
new 800
club 1000

Maryland 10/11/1986

Đỉnh Bác.

Chưa Bác, cháu là Yên ở Maryland, hôm
tôi thức dậy cháu có gọi điện thoại cho
bác, và nói chuyện với bác về anh
họ của cháu muốn xin đơn tu gia-
đình theo (Hội gia đình từ nhân cải
tạo Việt Nam).

Và bác bảo cháu cứ gọi đơn về
cho bác, may cháu đính kèm mẫu đơn
này theo với thư của cháu. Xin bác
giúp cháu, cho cháu biết những gì
cháu phải làm để bỏ tiền cho cái
mẫu đơn này. Và cháu gọi kèm theo
đây cả cái giấy ra trại của nhà nước
Việt Nam.

Xin bác vui lòng giúp cháu,
cháu xin thành thật cảm ơn bác
nhiều.

Điện thoại của cháu

Cháu Yên

Hồ sơ ODP.

T.B (IV # 090499) File

IV # 090499

ASSOCIATION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS' FAMILY
Hội Gia Sinh Tù Nhân Cải Tạo Việt Nam

VIETNAMESE POLITICAL PRISONER DATA (OUT OF CAMP)
Phiếu dữ kiện dành cho tù nhân cải tạo VN đã được thả

1. FULL NAME OF INFORMATION PROVIDER: (LAST) (FIRST) (MIDDLE)
Tên, Họ người cung cấp dữ kiện: NGUYEN, SON MINH
2. NATURALIZATION CERT./ALIEN #
Số CC quốc tịch/thẻ thường trú A 25294997
3. PRESENT ADDRESS & PHONE #:
Địa chỉ hiện tại & số ĐT CA 90680
4. RELATIONSHIP:
Liên hệ gia đình (với tù nhân cải tạo): BROTHER
5. FULL NAME OF EX. POLITICAL PRISONER:
Tên, Họ cựu tù cải tạo: NGUYEN, QUANG NHO
6. DATE AND PLACE OF BIRTH: (Mo/Date/Yr)
Tháng/Ngày/Năm và nơi sinh: 10-10-1953 NAM-DINH
7. POSITION/RANK/MOS # (Before 4/75)
Chức vụ/cấp bậc/số quân (Trước 4/75) Phân chỉ khu phố. Lieu Teann T.
73/146.557
8. LAST POSITION/UNIT OF SERVICE:
Cơ quan/Đơn vị phục vụ sau cùng: Phân chỉ Khu Thanh Mỹ Lợi, chỉ khu
Thủ Đức, Biều Khu Gia-Dinh
9. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED:
Tháng năm bị giam giữ: 6/28/1975
10. MO/DATE/YR OUT OF CAMP:
Tháng/ngày/năm được thả (Nếu có xin đính kèm 1 bản photo giấy trả tự do) 9/6/1980
11. PRESENT MAILING ADDRESS OF EX.P/PRISONER IN VN:
Địa chỉ hiện tại cựu tù nhân tại VN: 15/6 TÔ² 5 ẤP 8
THỊ TRẤN THU-DUC T/P HO CHI MINH
12. LIST FULL NAME/DOB & POB OF EX.P/PRISONER'S IMMEDIATE FAMILY & MOTHER/FATHER
Tên, Họ/ngày/Tháng/năm sinh & nơi sinh gia đình cựu tù nhân kể cả cha/mẹ ruột
WIFE: NGUYEN, THUY NGOC DEC 3. 1954 BIEN-HOA
DAUGHTER: NGUYEN, PHUONG MY DEC 26. 1979 SAIGON
SON: NGUYEN, HUY QUANG JAN 21. 1982 SAIGON
FATHER: NGUYEN, LUU VAN FEB 10. 1920 NAM DINH
MOTHER: DOAN, SAM THI MARCH 13. 1925 NAM DINH
13. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY RE-UNIFICATION?
Ông/Bà có nộp đơn xin ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH chưa?
IF YOU HAVE (Nếu đã) (YES)
a. ODP/BANGKOK IV # (Số IV hồ sơ Đoàn Tụ của ODP/BKK)
IV # 090499
- b. DATE OF NOTICE APPROVAL FROM 1-171 INS/FORM:
Ngày cấp thông báo thuận nhập cảnh trong mẫu 1-171 (Nếu có xin kèm một bản photo mẫu 1-171)

COMMENT/RECOMMENDATION
Ý kiến/đề nghị:

SIGNATURE OF INF. PROVIDER
Chữ ký của người điền phiếu

LOẠI NỘI VỤ
 HỌ TÊN : HÀM TÂN
 QU
 SỐ...

(L) CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC.
 000

() DIẤY RA TRỢI

-0-

Theo thông tư số 960-BXA/TĐ, ngày 31/05/1961 của Bộ Nội
 Vụ hành quyết định cho số 114-116 ngày 15-8-1980 cũ. NỘI VỤ
 VỤ .

Nay cấp giấy cho anh có tên sau :

Họ và tên khai sinh : Nguyễn Ngọc Quang .

Họ, Tên tự xưng gọi : :

Họ, tên bí danh : :

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1951 .

Sinh quán : Nam Định .

Trú quán : 15/6 Tổ 5, ấp 9 Thôn Trăn Thôn Thành
 Phố Hồ Chí Minh.

Cao tui : Thiếu úy phân chỉ đạo phó.

Bắt bắt ngày : 28/06/1975

án phạt : Tội trung cải đạo .

Nay về cư trú tại : (Không được cư trú trong thành phố, các nơi khác do chính quyền H
 quyết định) nữ, còn
 phương

() HẸN XÉT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

-Đã được :Đã an tâm cải tạo, -Đang vào sổ giáo dục
 sách mạng, ta có thể hiện gì khác

-Lao động :Tham gia lao động công năng sức khỏe

-Nội quy :không sai phạm gì lớn.

-Học tập :tham gia học, nhận thức chuyển biến khá
 Thời gian quản chế:(không quản chế)

Đã xét nhận cho phải
 Nguyễn Ngọc Quang
 (Đã ký)

Họ và tên cũ ký
 người được cấp giấy
 (Đã ký)

Nguyễn Ngọc Quang

Ngày 06 tháng
 Giám thị
 (Đã ký)

Thiếu tá Phạm Văn

1980

SAO BẢN CHÍNH

CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form
☒ Release Order ~~Aug 1987~~
☒ Computer
☒ Form "D" *Ph 87*
☐ ODP/Date
☐ Membership Letter *to An M Son*